

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:31/2020/HSST

Ngày: 24/06/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Thảo và ông Nguyễn Quốc Tú

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Phan Anh Tài- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vũ Ngọc D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/11/1986; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm 4, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ A; Dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; con ông: Vũ Ngọc D, sinh năm 1956 và bà Quách Thị V, sinh năm 1958; Vợ: Vũ Hải L, sinh năm 1986, đã ly hôn; Con: có 01 con, sinh năm 2005; Tiền án: ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ A xử phạt 09 tháng tù về tội “đánh bạc” và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/11/2012, chưa được xóa án tích; Ngày 31/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ A xử phạt 7 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/6/2019, chưa được xóa án tích, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 01/03/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ A xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích; Bị tạm giữ, giam từ ngày 20/12/2019 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Đinh Xuân Th (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Đinh Xuân M, sinh năm 1982. (là con đẻ ông Th). Có mặt.

Địa chỉ: xóm Nam T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ A.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Văn Đức K, sinh năm 1992; Địa chỉ: khối 13, phường Mai H, thị xã Hoàng M, tỉnh Nghệ A.

2. Chị Bùi Thị S, sinh năm 1983; Địa chỉ: xóm Nam T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ A.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/11/2019, Vũ Ngọc D, sinh năm 1986, trú tại xóm 4, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh L, tỉnh Nghệ A mượn xe ô tô tải Hoàng Mai, nhãn hiệu HUYNDAI, loại 110, màu cam, BKS:37A-306.79 của anh Văn Đức K, sinh năm 1992; Trú tại: khối 13, phường Mai H, thị xã Hoàng M, tỉnh Nghệ A chở ông Hồ Đức Th, sinh năm 1958, trú tại khối 7, phường Quỳnh X, thị xã Hoàng M, tỉnh Nghệ A lên trại giam số 3, Bộ công an đóng trên địa bàn xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 07 giờ 53 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Nam Thắng, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An Vũ Ngọc D đi với tốc độ 112km/h đi ở phần đường bên phải hướng Nghĩa Đàn – Tân Kỳ. Cùng lúc đó ông Đinh Xuân Th, sinh năm 1950, trú tại xóm Nam T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen bạc, BKS:37NN4-4064 đi từ đường xóm Nam Hương sang bên phải đường Hồ Chí Minh. Khi ông Đinh Xuân Th điều khiển xe sang bên phải và tiếp tục đi theo hướng Nghĩa Đàn- Tân Kỳ thì Vũ Ngọc D điều khiển xe đi đến phát hiện nên đạp phanh, giảm tốc độ để tránh nhưng do Dũng điều khiển xe chạy quá tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe mô tô BKS:37N4-4064 nên bên trái đầu xe ô tô BKS: 37A-306.79 va chạm với phần đuôi của xe mô tô BKS 37N-4064, vị trí va chạm giữa hai xe nằm ở phần đường bên phải theo hướng Nghĩa Đàn – Tân Kỳ. Sau khi va chạm ông Đinh Xuân Th cùng xe mô tô BKS:37N4-4064 trượt ngã về phía trước sang phần đường bên trái, còn Vũ Ngọc D điều khiển xe ô tô BKS:37A-306.79 tăng tốc độ bỏ chạy. Ông Đinh Xuân Th bị thương được người dân đưa đi cấp cứu. Vũ Ngọc D điều khiển xe ô tô đi thẳng về huyện Tân Kỳ, khi thấy xe cảnh sát giao thông D lái xe vào một ngõ nhỏ để trốn. Sau đó điều khiển xe lên trại giam số 3 ở huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vũ Ngọc D điện thoại cho anh Trần Quang T, sinh năm 1991, trú tại

khối 1, phường Quỳnh X, thị xã Hoàng m, tỉnh Nghệ A nhờ lên đưa xe ô tô về, còn Dũng bỏ trốn. Ngày 11/12/2019 do bị thương nặng ông Đinh Xuân Th tử vong.

*Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:*

- Mặt đường nhựa rộng 9,0m, thẳng. Có độ dốc dọc trên xuống theo chiều thị xã Thái Hòa đi Tân Kỳ, giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng không liên tục phân chia, phần làn đường trên tiếp giáp với mép lề đường là mương thoát nước; lòng lề đường bờ mương rộng 0,5m, mặt mương rộng 1,2m, sâu 0,5m. Tiếp giáp mép lề đường trái chiều hướng thị xã Thái Hòa đi Tân Kỳ là đường bê tông vào xóm Nam Hương, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn, lòng đường rộng 4m, miệng đường rộng 8m.

- Chọn chiều thị xã Thái Hòa đi Tân Kỳ làm chiều chuẩn.

- Chọn cột mốc lộ giới ký hiệu H2/655 bên mép lề đường phải làm vật chuẩn định vị hiện trường. Thống nhất lấy số đo về mép lề đường trái – tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu lượm dấu vết, đo kích thước dấu vết.

- Xe mô tô BKS: 37N4 – 4064 ngã nghiêng sang trái trên mép lề đường và bờ mương bên trái, đầu xe hướng Tây Bắc, đuôi xe hướng Đông Nam (lòng mương).

- Vết 01 là vết phanh chà lớp màu đen đậm sát với vạch kẻ sơn vàng không liên tục trên phần làn đường phải, chiều hướng thị xã Thái Hòa đi Tân Kỳ (về hướng Đông).

- Vết 02 là vết phanh chà lớp màu đen đậm, song song với vết 01 trên phần đường phải (về hướng Tây) chiều hướng thị xã Thái Hòa đi Tân Kỳ.

- Vết 03 là vết phanh chà lớp đơn màu đen nhạt đậm chéch xiêu với đoạn cuối của vết 01;

- Vết 04 là vết cày mặt đường trên đoạn cuối của vết phanh (ký hiệu 01). Từ phần làn đường phải sang phần làn đường trái kết thúc dưới đầu thân xe mô tô BKS: 37N4 – 4064 bên trái.

- Vết 05 là vùng mảnh nhựa, kính vỡ trên phần làn đường trái.

- Vết 06 là đám máu trên phần làn đường trái.

- Đo từ vật chuẩn đến đầu vết 01 là 45,5m. Đầu vết 01 vào mép lề đường là 5,3m. Kích thước vết 01 là (41,5 x 0,14)m, cuối vết 01 vào mép là 5,2m. Đầu vết 01 đến đầu vết 02 là 30m.

- Đầu vết 02 vào mép lề đường là 6,0m. Kích thước vết 02 là (11,5 x 0,14)m, cuối vết 02 vào mép lề đường là 6,4m. Đầu vết 02 đến đầu vết 03 là 6,7m.

- Khoảng cách vết 01 và vết 02 là 1,63m.

- Đầu vết 03 vào mép lề đường là 5,0m, kích thước vết 03 là (1,3 x 0,14)m, cuối vết 03 vào mép lề đường là 5,2m.

- Đầu vết 03 đến đầu vết 04 là 0,6m. Đầu vết 04 vào mép lề đường là 4,7m. Kích thước vết 04 chỗ rộng nhất là 63 x 0,56m.

- Trục bánh trước xe mô tô BKS: 37N4 – 4064 vào mép là 0,7m, trục bánh sau xe mô tô BKS: 37N4 – 4064 nằm trên mép lề đường.

*Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định:*

**\*Xe mô tô BKS: 37N4 - 4064**

- Mặt sau gáo gương chiếu hậu trái cà xước khuyết lõm nhựa, trên bề mặt bám dính chất bột đá mặt đường, kích thước 5 x 3cm, chiều hướng trước ra sau, trái qua phải.

- Mặt ngoài trước núm tay lái trái trượt xước khuyết lõm kim loại, nhựa kích thước 3x 2,5cm trên bề mặt trượt xước bám dính chất bột đá mặt đường.

- 1/2 trước vỏ yên xe bên trái rách bung tuột khỏi vị trí, trên bề mặt bám dính chất bột đá mặt đường.

- Ốp giữa lườn xe bên trái nứt vỡ, trượt xước.

- Bàn để chân trước trái trên bề mặt lõi kim loại cà xước bám dính chất màu trắng dạng bột đá mặt đường.

- Chân chống xiên mặt dưới mài mòn khuyết lõm kim loại, gãy hỏng.

- Cụm đèn báo hãm chuyển hướng gắn liền ốp nhựa khung lườn xe hỏng vỡ, bung tuột khỏi xe, chiều hướng sau ra trước, phải qua trái.

- Giá gắn biển số liền kề 1/2 sau chắn bùn sau gấp gãy, cong vênh.

- Thiết diện lốp sau có vùng làm sạch bụi đất, kích thước 40 x 10cm, chiều hướng sau ra trước, phải qua trái đối xứng vùng lốp trượt xước là vành chân tăm cong vênh biến dạng, đầu chân tăm bung tuột khỏi thành vành.

- Giá gắn bàn để chân sau phải gãy, hỏng, bung tuột khỏi xe.

- Ốp giữa lườn xe nứt vỡ.

- Ống giảm xóc sau phải cong vênh biến dạng sau ra trước, phải qua trái.

- 1/2 sau ống xả đẩy cong lệch, biến dạng sau ra trước, dưới lên trên gấp khúc bám dính mảnh gãy của bàn để chân sau.

**\*Xe ô tô BKS: 37A- 306.79:**

- Kính chắn gió trước trái nứt vỡ hình mạng nhện, chiều hướng trước ra sau, dưới lên trên, trái qua phải, kích thước vùng nứt vỡ 105 x 75cm, tâm cách khung cửa lái trái 12cm.

- Khung cabin liền kề cửa xe trái có vùng dập lõm bong tróc sơn, đối xứng tâm vùng kính vỡ, kích thước 16 x 7cm, chiều hướng trước ra sau.

- 1/3 trước trái nắp capô liền kề cụm đèn chiếu sáng, chuyển hướng trước trái dập lõm, nứt vỡ, gãy hỏng, bung tuột khỏi xe.

- Tai xe trước trái gãy hỏng, dập lõm, bong tróc sơn, bung tuột khỏi xe.

- 1/2 ba đờ xích trước trái trượt xước, gãy hỏng, bung tuột khỏi xe.

*\*Tại biên bản khám nghiệm tử thi ông Đinh Xuân Thành:*

+ Ở giữa trán có vết sẹo mờ nằm ngang, có kích thước 7 x 0,8cm.

+ Vùng hố mắt phải bị bầm, kích thước 2,5 x 3,5cm.

+ Vùng má trái bên dưới và cằm trái có vết sẹo mờ, kích thước 7,5 x 3,5cm.

+ Mặt ngoài khuỷu tay phải có vết trầy xước da đã khô, kích thước 5,5 x 2cm.

+ Phía sau bên trái gót chân phải có vết thương rách da đã khô hình chữ “V”, kích thước 5 x 4,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 173/GDPY ngày 18/09/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận: Nạn nhân Đinh Xuân T tử vong do sốc đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt.

Tại Kết luận giám định số 366/KLGD-KTHS(DVCH) ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

1. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 37A- 306.79 di chuyển trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Bắc – Nam (hướng từ thị xã Thái Hòa đi huyện Tân Kỳ). Xe mô tô biển số 37N4 – 4064 di chuyển cùng chiều phía trước xe ô tô biển số 37A- 306.79.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe ô tô biển số 37A- 306.79 và xe mô tô biển số 37N4 – 4064:

- Trên hiện trường: Ở phần đường phía Tây Hồ Chí Minh (phần đường bên phải theo hướng từ thị xã Thái Hòa đi huyện Tân Kỳ).

- Trên phương tiện:

+ Trên xe ô tô biển số 37A- 306.79: Ở góc dưới bên trái phần đầu xe.

+ Trên xe mô tô biển số 37N4 – 4064: Ở bên phải phần đuôi xe.

3. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô biển số 37A- 306.79 và xe mô tô biển số 37N4 – 4064 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

\* Tại kết luận định giá số 56 ngày 30/12/2019 của HĐĐGTS Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Đàn kết luận:

+ Thiệt hại hư hỏng các bộ phận trên xe ô tô biển số 37A- 306.79 có giá trị tại thời điểm tháng 11/2019 sau khi trừ khấu hao là: 10,186,970 đồng (Mười triệu một trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi đồng).

+ Thiệt hại hư hỏng của các bộ phận trên xe mô tô biển số 37N4 – 4064 có giá trị tại thời điểm tháng 11/2019 sau khi trừ khấu hao là: 3,264,810 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn tám trăm mười đồng).

+ Tổng giá trị định giá tài sản hư hỏng các bộ phận hai xe nói trên trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 11/12/2019 tại Km 655+250m đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Nam Thắng, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn do anh Vũ Ngọc D gây ra là: 13,451,780 đồng (Mười ba triệu bốn trăm năm mươi một nghìn bảy trăm tám mươi đồng).

Cáo trạng số 21/CT-VKSND ngày 12 tháng 03 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Vũ Ngọc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc D từ 4 – 5 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự là buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền thiệt hại về tính mạng, tài sản là 200.000.000 đồng. Tiền cấp dưỡng cho mẹ ông Th là bà Lê Thị Th mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi bà Th chết. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Vũ Đức K không yêu cầu thiệt hại về tài sản và không có tranh luận gì, chị Bùi Thị S không có tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Ngọc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được công bố thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó xác định được: Vào khoảng 7 giờ 53 phút ngày 11/11/2019, Vũ Ngọc D điều khiển xe ô tô mang BKS: 37A – 306.79 chở theo ông Hồ Đức Th đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng Thanh Hóa – Nghệ An, khi đi đến Km số 655+250m thuộc địa phận xóm Nam Thắng, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An do không giữ khoảng cách an toàn với xe đi trước nên đã đâm vào xe mô tô mang BKS: 37N-4064 do ông Đinh Xuân Th điều khiển đi cùng chiều làm xe mô tô và ông Th trượt ngã về phía trước sang phần đường bên trái. Ông Th được đưa đi cấp cứu sau đó bị tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, đã gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị Vũ Ngọc D đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như cáo trạng quy kết là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm thiệt hại đến tính mạng của ông Đinh Xuân Th, gây hoang mang lo lắng cho những người tham gia giao thông. Do vậy cần xét xử nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đã tác động với gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bà nội là mẹ Việt Nam anh Hùng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu đã ba lần bị Tòa án kết án trong đó 02 lần chưa được xóa án tích nên cũng xem xét về nhân thân khi lượng hình.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tình chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích.

Về dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Đinh Xuân M yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tính mạng, tài sản như sau:

- Về tính mạng:
    - + Tổng các khoản chi phí cho việc cứu chữa, chi phí mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần...là 196.736.000 đồng. Đã bồi thường trước 50.000.000 đồng. Còn phải bồi thường tiếp 146.736.000 đồng.
    - + Cấp dưỡng cho mẹ ông Đinh Xuân Th là bà Lê Thị Th, sinh năm 1925 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi bà Th chết.
  - Tiền xe máy bị hư hỏng: 3.264.000 đồng.
- Bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại. Nghĩ đây là sự thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.
- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên Hội đồng xét xử miễn xét.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.
- Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Dg phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a,c khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 - BLHS; các Điều 584; 585; 586; 589; 591; 593 và Điều 601 – BLDS; Nghị quyết 03/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Buộc bị cáo Vũ Ngọc D phải bồi thường thiệt hại do tính mạng, tài sản bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản sau:

- Về tính mạng: 196.736.000 đồng. Đã bồi thường trước 50.000.000 đồng. Còn phải bồi thường tiếp 146.736.000 đồng.

- + Cấp dưỡng cho mẹ ông Đinh Xuân Th là bà Lê Thị Th, sinh năm 1925 mỗi tháng 1.000.000 đồng thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2019 đến lúc bà Lê Thị Th chết.

- Thiệt hại về tài sản: xe máy bị hư hỏng: 3.264.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 - BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.



Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án): Buộc bị cáo Vũ Ngọc D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 7.800.000 đồng án phí DSST (trong đó 7.500.000đ án phí bồi thường và 300.000đ án phí cấp dưỡng).

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại,  
Bị đơn dân sự.
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Viết Hà**